

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 12/4/2022
V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,
TỈNH KHÁNH HÒA**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà **Bùi Thị Bích Liễu**
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
 1. Ông **Lưu Văn Có**,
 2. Bà **Võ Thị Bồi**.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Phạm Văn Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **Phan Ngọc Chiêu Quyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 185/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022 về việc “**Ly hôn**” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ông **Đinh Viết H**, sinh năm 1976
Địa chỉ: Khối 7 thị trấn, huyện Đô L, tỉnh Nghệ A.
Vắng mặt (Có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt).

* **Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Hải Y**, sinh năm 1975
Địa chỉ: 895 Lê Hồng P, phường Phước L, Nha T
Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 21/01/2022, đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt ngày 14/01/2022, nguyên đơn – ông **Đinh Viết H** trình bày: Ông và bà **Nguyễn Thị Hải Y** tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn với nhau từ năm 2000 tại Ủy ban nhân dân phường Phước L, Nha T. Quá trình chung sống với nhau vợ chồng không hợp nhau nên sống ly thân từ năm 2004 đến nay. Nay ông H yêu cầu ly hôn với bà Y.

Về con chung: Ông H xác nhận giữa ông và bà **Nguyễn Thị Hải Y** có 01 con chung là **Đinh Viết H**, sinh ngày 08/3/2001. Ông H xin giao con chung cho bà Y

chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo bản tự khai ngày 17/3/2022 và biên bản hòa giải ngày 17/3/2022, bị đơn – bà Nguyễn Thị Hải Yến trình bày:* Bà và ông Đinh Viết H tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn với nhau từ năm 2000 tại Ủy ban nhân dân phường Phước L, Nha T. Quá trình chung sống với nhau vợ chồng không hợp nhau nên sống ly thân từ năm 2004 đến nay. Nay ông H yêu cầu ly hôn, bà Y đồng ý.

Về con chung: Bà Y và ông Đinh Viết H có 01 con chung là Đinh Viết H, sinh ngày 08/3/2001. Bà Y có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành. Bà Y không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Đinh Viết H và bà Nguyễn Thị Hải Y là vợ chồng, có đăng ký kết hôn, bị đơn có địa chỉ cư trú tại thành phố Nha T, tỉnh Khánh H. Do trong quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn nên dẫn đến việc ông H xin ly hôn. Xét việc ly hôn của ông H là đúng pháp luật, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 và 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Viết H và bà Nguyễn Thị Hải Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phước L, Nha T vào năm 2000 (theo giấy chứng nhận kết hôn số 41, quyển số 01 cấp ngày 16/5/2000). Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Ông Đinh Viết H yêu cầu ly hôn vì trong quá trình chung sống vợ chồng không có tình cảm và thực tế là đã sống ly thân nhau từ năm 2004 đến nay. Bà Y cũng thừa nhận tình trạng hôn nhân như lời trình bày của ông H. Hội đồng xét xử thấy rằng vợ chồng ông H bà Y trên thực tế đã sống ly thân từ nhiều năm nên vợ chồng không có cuộc sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của ông H là chính đáng, có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: Ông Đinh Viết H và bà Nguyễn Thị Hải Y có 01 con chung là Đinh Viết H, sinh ngày 08/3/2001. Cả ông H và bà Y đều có nguyện vọng

giao con chung cho bà Y nuôi dưỡng và ông H không cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng cháu Đinh Viết H hiện tại đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đinh Viết H và bà Nguyễn Thị Hải Y không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về án phí: Ông H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Phát biểu tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên nhận định: Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang thụ lý giải quyết vụ kiện là đúng thẩm quyền, có căn cứ, đúng pháp luật. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Về nội dung vụ án, xét tình trạng hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận; Về con chung: Con chung đã trưởng thành và sống khỏe mạnh nên không xem xét; Về tài sản chung, nợ chung các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227, 228, 238 và 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Đinh Viết H ly hôn bà Nguyễn Thị Hải Y.

[2] Về con chung: Ông Đinh Viết H và bà Nguyễn Thị Hải Y xác nhận có 01 con chung là Đinh Viết H, sinh ngày 08/3/2001. Con chung đã trưởng thành và sống khỏe mạnh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Đinh Viết H và bà Nguyễn Thị Hải Y không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Ông Đinh Viết H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001135 ngày 15/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Ông H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh H;
- VKSND TP. Nha T;
- Chi cục THADS Nha T;
- UBND phường Phước L, Nha T
(GCNKH số 41, quyển số 01, ngày 16/5/2000);
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thị Bích Liễu